

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 109/2024/TLST – HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Lệ T** – Sinh năm: 1989

Địa chỉ: **Thôn C, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An**

Bị đơn: Anh **Võ Văn H** – Sinh năm: 1989

Địa chỉ: **Thôn C, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Phạm Thị Lệ T** và anh **Võ Văn H**.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị **Phạm Thị Lệ T** và anh **Võ Văn H** thoả thuận ly hôn.

2/ Về nuôi con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:

2.1. Về nuôi con chung: Giao con chung là cháu **Võ Thị Phương T1** – Sinh ngày 11/11/2018 cho chị **Phạm Thị Lệ T** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành.

2.2. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị **Phạm Thị Lệ T** không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi có lý do chính

đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3/ Về tài sản chung và nợ: Chị **Phạm Thị Lệ T** và anh **Võ Văn H** tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

4/ Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của BLTTDS; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Chị **Phạm Thị Lệ T** chịu 150.000 đồng phí ly hôn (Đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0007946 ngày 03/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An). Hoàn trả cho chị **Phạm Thị Lệ T** số tiền 150.000 đồng

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Anh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Anh Sơn;
- Các đương sự;
- UBND xã Hội Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Phan Văn Phú